





A. Bảng trọng số

STT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá								Tổng số câu		Điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		TL	TN	TL	TN
			TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN				
1	Mô tả chuyển động	Bài 1. Tốc độ, độ dịch chuyển và vận tốc		1								1		0,25
		Bài 2. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian. Độ dịch chuyển tổng hợp và vận tốc tổng hợp		1		1							2	
2	Chuyển động biến đổi	Bài 1. Gia tốc và đồ thị vận tốc – thời gian		1		1						2		0,5
		Bài 2. Chuyển động thẳng biến đổi đều		1		1						2		0,5
3	Lực và chuyển động	Bài 1. Lực và gia tốc		2		1						3		0,75
		Bài 2. Một số lực thường gặp		4		2	1			1	6	1,0	1,5	
		Bài 3. Ba định luật Newton về chuyển động		2		2			1		1	4	1,0	1,0
		Bài 4. Khối lượng riêng. Áp suất chất lỏng		2		2						4		1,0
		Bài 5. Tổng hợp và phân tích lực		2		2	1			1	4	1,0	1,0	
Tổng số câu			0	16	0	12	2	0	1	0	3	28	3 đ	7 đ
Tổng số điểm			4,0 điểm		3,0 điểm		2,0 điểm		1,0 điểm		10,0 điểm		100 %	

B. Nội dung chi tiết cho từng mức độ nhận thức :

TT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra đánh giá.
1	Mô tả chuyển động	Bài 1. Tốc độ, độ dịch chuyển và vận tốc	Nhận biết: - Biết được ý nghĩa và công thức của tốc độ trung bình. - Nêu được định nghĩa vận tốc và viết được công thức tính vận tốc. - Phân biệt được tốc độ và vận tốc. - Đặc điểm vectơ vận tốc.

		<p>Bài 2. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian. Độ dịch chuyển tổng hợp và vận tốc tổng hợp</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được chuyển động của vật dựa vào đồ thị d-t; x-t. - Biết được công thức cộng vận tốc. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính được tốc độ từ độ dốc của đồ thị d-t. - Xác định được độ dịch chuyển, quãng đường dựa vào đồ thị.
2	Chuyển động biến đổi	<p>Bài 1. Gia tốc và đồ thị vận tốc – thời gian</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được thế nào là chuyển động biến đổi. - Biết được khái niệm gia tốc, công thức tính gia tốc và đơn vị của gia tốc. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được độ biến thiên vận tốc, gia tốc của chuyển động biến đổi.
		<p>Bài 2. Chuyển động thẳng biến đổi đều</p>	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được định nghĩa của chuyển động thẳng biến đổi đều - Phân biệt chuyển động nhanh dần đều và chuyển động chậm dần đều - Biết được các công thức của chuyển động thẳng biến đổi đều <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận tốc tức thời, Gia tốc; Quãng đường và mối liên hệ giữa chúng trong chuyển động thẳng biến đổi.
3	Lực và chuyển động	<p>Bài 1. Lực và gia tốc</p>	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mối quan hệ giữa lực và gia tốc trong hai trường hợp: Vật chịu tác dụng của các lực cân bằng và không cân bằng. - Các đơn vị cơ bản của hệ đơn vị cơ bản SI. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu thức liên hệ giữa lực và gia tốc. - Phân biệt được đơn vị cơ bản và đơn vị dẫn xuất.
		<p>Bài 2. Một số lực thường gặp</p>	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa trọng lực. - Biểu thức liên hệ giữa khối lượng; khối lượng riêng và thể tích. - Điều kiện xuất hiện và vai trò của lực ma sát. - Đặc điểm lực cản của chất lưu và các yếu tố ảnh hưởng đến lực cản của chất lưu. <p>Thông hiểu</p> <p>Các đặc điểm của các vectơ lực: Trọng lực; Lực ma sát; Lực căng dây; Lực đẩy Archimet:</p> <p> Điểm đặt.</p>

		<ul style="list-style-type: none">  Phương.  Chiều.  Độ lớn. <p>Vận dụng Giải bài toán động lực học xác định các đặc tính của chuyển động dựa vào dữ kiện về các lực tác dụng hoặc ngược lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật chuyển động theo phương ngang và phương thẳng đứng. - Vật cân bằng trong chất lưu.
	Bài 3. Ba định luật Newton về chuyển động	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung; biểu thức ba định luật Newton. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và giải thích được các biểu hiện của quán tính (<i>tính ì; Chuyển động theo quán tính</i>). - Các đặc điểm của lực và phản lực. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được định luật II và III Newton để giải bài toán động lực học hoặc va chạm. <p>Vận dụng cao Giải bài toán động lực học khi vật bị nhiều lực tác dụng, có liên hệ với các phương trình, tính chất của các loại chuyển động.</p>
	Bài 4. Khối lượng riêng. Áp suất chất lỏng	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa, biểu thức tính và các đơn vị của áp suất (<i>lưu ý mối liên hệ giữa các đơn vị áp suất</i>). <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biểu thức áp suất ở độ sâu h trong lòng chất lỏng. + Tính được áp suất ở độ sâu h trong lòng chất lỏng. + Tính độ chênh lệch áp suất do độ sâu thay đổi.
	Bài 5. Tổng hợp và phân tích lực	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa được tổng hợp và phân tích lực. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy tắc tổng hợp hai lực có giá đồng quy. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng tổng hợp hai lực có giá hợp với nhau nhưng góc : 0^0 ; 180^0 ; 90^0 ; và góc α bất kỳ.